

BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn
Địa chỉ: 476 Huỳnh Tấn Phát, Phường Bình Thuận, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300460907 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 26/08/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 15/05/2019.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 20 phút ngày 05 tháng 05 năm 2021, tại Khách sạn Thiên Hồng ARC EN CIEL, Số 52-56 Tân Đà, P.10, Quận 5, TP.HCM, Công ty cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021.

Nội dung Đại hội:

1. Khai mạc:

Nghi thức khai mạc bao gồm:

- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu;
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (gồm 02 người):

- Ông Nguyễn Văn Quý - Trưởng phòng TC-HC - Trưởng Ban
- Ông Trần Mạnh Hoài Bắc - Phó trưởng phòng TC-HC - Thành viên

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ông Nguyễn Văn Quý – Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông – báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp, cụ thể: Tính đến 08 giờ 14 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 49 cổ đông, với 25.569.173 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 89,72% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, tương đương đại diện 89,72% vốn điều lệ Công ty. Căn cứ kết quả này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty.

3. Thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội

Bà Đỗ Thị Thùy Linh trình bày và điều hành Đại hội thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết).



4. Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký và Ban kiểm phiếu

– Nhân sự Chủ tọa đoàn:

Bà **Đỗ Thị Thùy Linh** giới thiệu ông **Huỳnh Minh Anh** – Chủ tịch Hội đồng quản trị (HDQT) là Chủ tọa cuộc họp và giới thiệu các thành viên của Chủ tọa đoàn (gồm 3 người) như sau:

1. Ông **Huỳnh Minh Anh** – Chủ tịch HDQT – Chủ tọa
2. Ông **Hoàng Anh Giao** – Thành viên HDQT kiêm TGD – Thành viên
3. Ông **Nguyễn Minh Đức** – Trưởng Ban kiểm soát – Thành viên

DHĐCĐ đã thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100% (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết).

– Nhân sự Thư ký:

Ông **Huỳnh Minh Anh**, Chủ tịch HDQT, Chủ tọa cuộc họp chỉ định bà **Đỗ Thị Thùy Linh** – Trưởng Phòng Tư vấn – Pháp chế là Thư ký cuộc họp.

– Nhân sự Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu (gồm 05 người):

1. Ông **Phạm Mạnh Hưng** – Trưởng ban
2. Bà **Phan Thị Tú Trinh** – Thành viên
3. Ông **Nguyễn Thái Hòa** – Thành viên
4. Ông **Lưu Đình Hội** – Thành viên
5. Ông **Nguyễn Trường Sơn** – Thành viên

DHĐCĐ đã thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100% (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết).

5. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội

Ông **Nguyễn Minh Đức** trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình làm việc của Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình làm việc tại Đại hội (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết).

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 (*tài liệu đính kèm*).

7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020

Ông **Huỳnh Minh Anh** trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020 (*tài liệu đính kèm*) với một số nội dung chính như sau:

❖ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:**

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ hoàn thành %
		(1)	(2)	(3) = (2)/(1)
1	Doanh thu	905.000	1.204.961	133,14%
2	Chi phí	871.076	1.145.639	131,52%
3	LN (trước thuế)	33.924	59.322	174,87%
4	LN (sau thuế)	25.782	47.415***	183,91%
5	Tổng tài sản	869.312*	953.685**	109,71%
6	Vốn góp của chủ sở hữu	284.998	284.998	100,00%

(*): Số liệu theo BCTC hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán.

(**): Số liệu theo BCTC hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán.

(***): Số liệu theo Kiểm toán độc lập (chưa điều chỉnh tăng chi phí thù lao Hội đồng quản trị theo ý kiến của người đại diện vốn).

❖ **Kế hoạch kinh doanh năm 2021:**

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021
	(1)	(3)
1	Doanh thu	928.000
2	Lợi nhuận trước thuế	37.550
3	Lợi nhuận sau thuế	28.538
4	Vốn góp của chủ sở hữu	284.998

8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020

Ông **Nguyễn Minh Đức** trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2020 (tài liệu đính kèm).

9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động

Ông Nguyễn Minh Đức trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (tài liệu đính kèm), trong đó Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi Khoản 7 Điều 50 Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn như sau:

Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
7. Hàng năm, Công ty phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:	7. Hàng năm, Công ty phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:

Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<p>a. Trích lập các quỹ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tỷ lệ trích lập các quỹ do Đại hội đồng cổ đông quyết định phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>b. Trả cổ tức cho cổ đông theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có). - Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định. - Trích Quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp. Tỷ lệ trích lập quỹ do Đại hội đồng cổ đông quyết định phù hợp với quy định của pháp luật. - Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động, quỹ thưởng người quản lý Công ty. Tỷ lệ trích lập quỹ do Đại hội đồng cổ đông quyết định phù hợp với quy định của pháp luật. - Lợi nhuận còn lại thực hiện chia cổ tức cho cổ đông theo tỷ lệ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn sẽ tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan, trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất, được tổ chức sau cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

10. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Bà **Phan Thị Tú Trinh** trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020, bao gồm báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính văn phòng, báo cáo tài chính hợp nhất (tài liệu đính kèm).

11. Thông qua Tờ trình về việc thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2020

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày Tờ trình về việc thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2020 (tài liệu đính kèm), với nội dung chính như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

<i>Đơn vị: đồng</i>		
STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
	Lợi nhuận sau thuế theo KTĐL (sau khi điều chỉnh tăng CP thù lao HĐQT) được phân phối:	45.314.034.169
1	Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của HĐ kinh tế đã ký kết (nếu có)	0
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	0
3	Trích quỹ đầu tư phát triển (tương ứng 28% x LNST được phân phối)	12.974.873.292
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.689.372.877
4a	<i>Quỹ thưởng người quản lý (*) Trong đó Quỹ thưởng Ban kiểm soát: 367.218.341</i>	1.550.107.959

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
4b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLD	5.139.264.918
5	Lợi nhuận còn lại thực hiện chia cổ tức bằng tiền mặt 9% VDL	25.649.788.000

(*) Quỹ thưởng người quản lý được phân phối cho Người quản lý Công ty, Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Tổng Giám đốc được chủ động cân đối, điều tiết giữa hai Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Số dư Quỹ phúc lợi Tổng Giám đốc được sử dụng cho các năm tiếp theo và đảm bảo đúng quy định.

2. Thực hiện phân phối lợi nhuận còn giữ lại của các năm trước:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận còn giữ lại của các năm trước được phân phối như sau:	19.940.285.996
a	Chia hết cổ tức bằng tiền mặt (6,99% VDL)	19.921.335.036
b	Lợi nhuận còn giữ lại của các năm trước (1 - a)	18.950.960

Như vậy, tổng cộng tỷ lệ chia cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt là: 15,99% vốn điều lệ (1.599 đồng/cổ phiếu), trong đó: 9% từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2020 và 6,99% từ nguồn lợi nhuận còn giữ lại chưa phân phối của các năm trước.

Thời gian thanh toán:

- Đợt 1/2020: Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền mặt với tỷ lệ 4% vốn điều lệ (400 đồng/cổ phiếu) bằng tiền mặt cho cổ đông theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT-CTGTSG ngày 29/07/2020.

Thanh toán cổ tức còn lại của năm 2020: Trong vòng 6 tháng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc chi trả có thể thực hiện thành một hoặc nhiều đợt. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan đến chi trả cổ tức còn lại của năm 2020.

12. Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 (tài liệu đính kèm), với nội dung chính như sau:

1- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế	35.315.945.000
II	Trích quỹ khoa học và công nghệ (5% x TN tính thuế)	1.871.140.000
III	Lợi nhuận sau thuế phân phối như sau:	26.334.473.000
1	Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của HĐ kinh tế đã ký kết (nếu có)	0
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	0

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
3	Trích quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	0
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (15% LNST PP)	4.104.657.080
a	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLD (75% quỹ KTPL)</i>	
b	<i>Quỹ thưởng người quản lý (25% quỹ KTPL)</i>	
5	Lợi nhuận còn lại chia hết cổ tức (7,8% VDL)	22.229.815.920

Công ty được trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021 là 15% trên lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2021; trong đó: Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho NLD chiếm 75%, Quỹ thưởng người quản lý là 25%. Quỹ thưởng người quản lý được phân phối cho: Người quản lý Công ty, Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Nếu diễn biến dịch bệnh phức tạp, kéo dài, Ban điều hành có thể sẽ kiến nghị xin điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính cho phù hợp.

2- Trường hợp lợi nhuận sau thuế năm 2021 vượt kế hoạch (sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 15% trên lợi nhuận sau thuế), Công ty được đề xuất trích quỹ đầu tư phát triển (tỷ lệ trích quỹ tối đa 30% lợi nhuận sau thuế năm 2021) nhưng vẫn đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm 2021 không thấp hơn 7,8% vốn điều lệ.

Đối với số dư Quỹ phúc lợi được sử dụng cho các năm sau: Giao Tổng Giám đốc sử dụng đúng mục đích. Tổng Giám đốc chủ động cân đối/ điều tiết giữa hai Quỹ khen thưởng phúc lợi NLD cho phù hợp.

Nhằm chăm lo kịp thời đời sống cho NLD mỗi dịp xuân về Tết đến, tùy tình hình thực tế sản xuất kinh doanh hàng năm, Công ty được tạm trích chi khen thưởng nhưng phải đảm bảo chỉ tiêu chi cổ tức mà Đại hội cổ đông đã giao hàng năm.

13. Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và Thư ký HĐQT năm 2021

Ông Nguyễn Minh Đức trình bày Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và Thư ký HĐQT năm 2021 (tài liệu đính kèm) với một số nội dung chính như sau:

Đơn vị: đồng/năm

STT	Ban điều hành	Số lượng	Mức thù lao
1.	Hội đồng quản trị	05	392.400.000
2.	Ban kiểm soát	03	460.800.000
3.	Thư ký HĐQT	01	40.800.000
Tổng cộng		09	894.000.000 (*)

Trong đó, dự kiến số nhân sự và mức thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, thư ký như sau:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (01 người) : 11.500.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách (04 người) : 5.300.000 đồng/tháng

- Trưởng BKS chuyên trách (01 người) : 31.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS không chuyên trách (02 người) : 3.700.000 đồng/tháng
- Thư ký HĐQT không chuyên trách (01 người) : 3.400.000 đồng/tháng

(*) Khoản chi phí thù lao này sẽ thay đổi tùy theo số lượng nhân sự và số tháng công tác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

14. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2021

Ông **Nguyễn Minh Đức** trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2021 (Tờ trình đính kèm) với một số nội dung chính như sau:

Ban Kiểm soát đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông: “Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCs) là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2021. Giao cho Tổng Giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía nam (AASCs) để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2021 của Công ty”.

15. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày và điều hành Đại hội thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026, trong đó số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 là 5 thành viên và số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026 là 3 thành viên (tài liệu đính kèm).

16. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026

Ông **Hoàng Anh Giao** trình bày và điều hành Đại hội thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026 (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết), toàn thể Đại hội đã thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026.

17. Thông qua Tờ trình danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026

Ông **Huỳnh Minh Anh** trình bày và điều hành Đại hội thông qua Tờ trình danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026.

❖ Về ứng cử viên HĐQT:

Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 (theo thứ tự A, B, C) gồm:

- + Ông Huỳnh Minh Anh
- + Ông Hoàng Anh Giao
- + Ông Trần Thanh Hưng

- + Ông Nguyễn Danh Thụ
- + Ông Võ Anh Tú

❖ **Về ứng cử viên BKS:**

Danh sách ứng cử viên thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026 (theo thứ tự A, B, C) gồm:

- + Ông Nguyễn Minh Đức
- + Ông Hoàng Ngọc Hưng
- + Ông Bùi Thống Nhất

Với 100% số phiếu biểu quyết chấp thuận (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết), ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 như trên.

18. Thông qua Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021- 2026

Ông **Phạm Mạnh Hưng** trình bày và ông **Huỳnh Minh Anh** điều hành Đại hội thông qua Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 (tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết), ĐHĐCĐ đã thông qua Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026.

19. Thảo luận

Cổ đông thống nhất với nội dung của Báo cáo, Tờ trình mà Công ty trình bày.

20. Cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (lần 2)

Ông **Nguyễn Văn Quý** – Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau: Tính đến 09 giờ 40 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 62 cổ đông, với 27.753.807 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 97,3826% vốn điều lệ.

21. Tiến hành biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết

22. Công bố kết quả biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết thông qua nội dung báo cáo, tờ trình

Ông **Phạm Mạnh Hưng** – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết của các cổ đông, cụ thể như sau:

- **Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:**

- + Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Tán thành	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	9.365 cổ phần	0,0337%
Tổng cộng	27.753.807 cổ phần	100%

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2020:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Tán thành	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	9.365 cổ phần	0,0337%
Tổng cộng	27.753.807 cổ phần	100%

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2020:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Tán thành	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	9.365 cổ phần	0,0337%
Tổng cộng	27.753.807 cổ phần	100%

- Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Tán thành	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thẻ biểu quyết thu về không	0 cổ phần	0%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
hợp lệ		
c. Thẻ biểu quyết không thu về	9.365 cổ phần	0,0337%
Tổng cộng	27.753.807 cổ phần	100%

– Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Tán thành	26.838.062 cổ phần	96,7005%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	906.380 cổ phần	3,2658%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	9.365 cổ phần	0,0337%
Tổng cộng	27.753.807 cổ phần	100%

– Thông qua Tờ trình về việc thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2020:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Tán thành	26.838.062 cổ phần	96,7005%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	906.380 cổ phần	3,2658%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	9.365 cổ phần	0,0337%
Tổng cộng	27.753.807 cổ phần	100%

– Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Tán thành	26.838.062 cổ phần	96,7005%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	906.380 cổ phần	3,2658%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	9.365 cổ phần	0,0337%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
Tổng cộng	27.753.807 cổ phần	100%

- Thông qua Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và Thư ký HĐQT năm 2021:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Tán thành	26.838.062 cổ phần	96,7005%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	906.380 cổ phần	3,2658%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	9.365 cổ phần	0,0337%
Tổng cộng	27.753.807 cổ phần	100%

- Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Tán thành	26.838.062 cổ phần	96,7005%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	906.380 cổ phần	3,2658%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	9.365 cổ phần	0,0337%
Tổng cộng	27.753.807 cổ phần	100%

- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026:

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
a. Thẻ biểu quyết thu về hợp lệ	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Tán thành	27.744.442 cổ phần	99,9663%
- Không tán thành	0 cổ phần	0%
- Không có ý kiến	0 cổ phần	0%
b. Thẻ biểu quyết thu về không hợp lệ	0 cổ phần	0%
c. Thẻ biểu quyết không thu về	9.365 cổ phần	0,0337%

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng SLCP tham dự
Tổng cộng	27.753.807 cổ phần	100%

23. Các vấn đề đã được thông qua

STT	Vấn đề biểu quyết	Tỷ lệ tán thành	Kết luận
1	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021	99,9663%	Thông qua
2	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020	99,9663%	Thông qua
3	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020	99,9663%	Thông qua
4	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động	99,9663%	Thông qua
5	Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán	96,7005%	Thông qua
6	Thông qua Tờ trình về việc thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2020	96,7005%	Thông qua
7	Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021	96,7005%	Thông qua
8	Thông qua Tờ trình về chế độ thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và Thư ký HĐQT năm 2021	96,7005%	Thông qua
9	Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021	96,7005%	Thông qua
10	Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026	99,9663%	Thông qua

24. Tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

25. Công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026

Ông **Phạm Mạnh Hưng** – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026, cụ thể như sau:

❖ Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị:

STT	Ứng cử viên	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Ông Huỳnh Minh Anh	29.440.366	Trúng cử
2	Ông Hoàng Anh Giao	35.834.661	Trúng cử

STT	Ứng cử viên	Số phiếu bầu	Kết quả
3	Ông Trần Thanh Hưng	31.581.391	Trúng cử
4	Ông Nguyễn Danh Thụ	18.038.521	Trúng cử
5	Ông Võ Anh Tú	23.874.046	Trúng cử

❖ **Kết quả bầu cử Ban kiểm soát:**

STT	Ứng cử viên	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Ông Nguyễn Minh Đức	21.386.301	Trúng cử
2	Ông Hoàng Ngọc Hưng	43.123.443	Trúng cử
3	Ông Bùi Thống Nhất	18.751.647	Trúng cử

26. Công bố kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và bầu Trưởng Ban kiểm soát

HDQT nhiệm kỳ 2021-2026 đã họp và công bố ông Huỳnh Minh Anh giữ chức vụ Chủ tịch HDQT không chuyên trách.

BKS nhiệm kỳ 2021-2026 đã họp và công bố ông Nguyễn Minh Đức giữ chức vụ Trưởng BKS.

27. Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

Bà **Đỗ Thị Thùy Linh** trình bày Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2021 của ĐHĐCĐ, Ông Huỳnh Minh Anh điều hành ĐHĐCĐ thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2021.

Với 100% số phiếu chấp thuận (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết), toàn thể Đại hội đã thông qua Biên bản cuộc họp thường niên năm 2021 của ĐHĐCĐ.

Với 100% số phiếu chấp thuận (biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết), toàn thể Đại hội đã thông qua Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2021 của ĐHĐCĐ.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn kết thúc lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Thư ký đoàn



Đỗ Thị Thùy Linh

TM. Chủ tọa đoàn



Huỳnh Minh Anh



